

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ MỸ  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2017/HSST  
Ngày: 17-4-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tiến Dũng.
2. Ông Trần Đình Văn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dur-Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn V, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1997; tại thôn 10, xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; trú tại thôn 10, xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 8/12; con ông Lê Ngọc L3, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; vợ con chưa có; tiền sự không; tiền án: Vào ngày 25 tháng 5 năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 16 tháng 4 năm 2017 bị cáo bị bắt tạm giữ tại Công an huyện Phù Mỹ vì ngày 15 tháng 4 năm 2017 bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản (Điện thoại di động) của người khác tại thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo Quyết định tạm giữ số 12 ngày 16 tháng 4 năm 2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1994; trú tại thôn Phú Hà, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Lê Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18 tháng 12 năm 2016, bị cáo Lê Văn V cùng một số bạn bè gặp nhau uống rượu tại nhà anh Lê Hồng T; địa chỉ thôn Vạn Thiết, xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Sau khi uống rượu xong bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 77X5-2851 về nhà ở thôn 10, xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Khi đến thôn Phú Hà, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định thì xe mô tô bị hết xăng nên bị cáo dắt xe đi. Đến khoảng 01 giờ ngày 19 tháng 12 năm 2016, khi bị cáo dắt xe mô tô đi ngang qua nhà ông Phan Văn L1; địa chỉ thôn Phú Hà, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, bị cáo thấy mọi người trong nhà ông L1 ngủ nhưng không đóng cửa nên bị cáo nảy sinh ý định vào nhà ông L1 để trộm cắp tài sản. Bị cáo vào nhà ông L1 rồi lén lút đi đến buồng ngủ của chị Trần Thị Mỹ C là con dâu của ông L1 chiếm đoạt điện thoại di động hiệu LV Mobel của chị C đang để trên ghế. Sau khi chiếm đoạt điện thoại di động trên, bị cáo đi ra ngoài dắt xe mô tô đi một đoạn khoảng 30m. Khi đến trước nhà ông Nguyễn L2 cũng thuộc thôn Phú Hà, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trèo qua tường rào lưới B40 vào nhà ông L2 với mục đích thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị gia đình ông L2 phát hiện truy hô, rượt đuổi. Bị cáo chạy ra ngoài đường định dắt xe bỏ chạy nhưng bị gia đình ông L2 giữ xe lại. Bị cáo rút con dao bấm mang theo trong người đe dọa để lấy xe nhưng vẫn không được nên bị cáo bỏ đi. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, bị cáo quay lại nhà ông L2 để lấy xe mô tô thì bị người dân giữ lại, báo cáo Công an huyện Phù Mỹ xử lý.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ kết luận điện thoại di động vỏ nhựa, nhãn hiệu Mobel, số IMEL 840000890047271 đã qua sử dụng của chị Trần Thị Mỹ C có giá trị 500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 07/QĐ-KSĐT ngày 03 tháng 03 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 06 đến 09 tháng tù. Về phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vì người bị hại đã nhận được tài sản do bị cáo chiếm đoạt. Về vật chứng của vụ án đề nghị tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 con dao bấm bằng kim loại dài 17cm, trong đó phần cán dài 10cm, phần lưỡi dài 07cm, phần lưỡi dao có chữ USA vì không có giá trị.

Bị cáo Lê Văn V không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại chị Trần Thị Mỹ C cũng không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát và cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản của chị bị xâm phạm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Lời luận tội Kiểm sát viên đã căn cứ vào các chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ thu thập và được kiểm tra tại phiên tòa để xác định vào khoản 01 giờ ngày 19 tháng 12 năm 2016, bị cáo Lê Văn V đã thực hiện hành vi lết lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu LV Mobel là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị Mỹ C tại nhà ông Phan Văn L1; địa chỉ thôn Phú Hà, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Lời luận tội của Kiểm sát viên có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận, bởi lẽ các chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn V là những chứng cứ có thật, được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

Bị cáo Lê Văn V không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận khi bị cáo đi ngang qua nhà ông L1 thấy mọi người trong nhà ông L1 ngủ nhưng không đóng cửa nên bị cáo nảy sinh ý định vào nhà ông L1 trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo vào nhà ông L1 rồi lén lút đi đến phòng buồng chiếm đoạt điện thoại di động hiệu LV Mobel của chị C đang để trên ghế. Sau đó bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trèo qua tường rào vào nhà ông L2 với mục đích thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị gia đình ông L2 phát hiện nên truy hô, rượt đuổi. Bị cáo chạy ra ngoài đường định dắt xe bỏ chạy nhưng bị gia đình ông L2 giữ xe lại nên bị cáo rút con dao bấm mang theo trong người đe dọa để lấy xe nhưng vẫn không được nên bị cáo bỏ đi. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác đã thu thập nên lời khai nhận tội của bị cáo là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lê Văn V đã bị kết án 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và nhận thức được hậu quả của hành vi đó sẽ gây thiệt hại đến tài sản của người khác. Nhận thức được như vậy nhưng vì bị cáo muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 500.000 đồng nhưng ngày 25 tháng 5 năm 2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án

tích nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân và gây mất an ninh, trật tự nơi xảy ra vụ án. Lê ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải có ý thức chấp hành pháp luật nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chuẩn bị con dao bấm là hung khí nguy hiểm, tuy bị cáo chưa dùng con dao này để thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án án này nhưng đã chứng minh bị cáo là người có ý thức rất xem thường pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại chị Trần Thị Mỹ C không yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xét.

Xét về xử lý vật chứng của vụ án: 01 con dao bấm bằng kim loại dài 17cm, trong đó phần cán dài 10cm, phần lưỡi dài 07cm, phần lưỡi dao có chữ USA hiện không có giá trị nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 138 của Bộ luật hình sự “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn V phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) con dao bấm bằng kim loại dài 17cm, trong đó phần cán dài 10cm, phần lưỡi dài 07cm, phần lưỡi dao có chữ USA (Theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Phù Mỹ lập ngày 19 tháng 12 năm 2016).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn V phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 17 tháng 4 năm 2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- STP tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Phù Mỹ;
- CA huyện Phù Mỹ;
- CCTHADS huyện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Công Minh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

